

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOLS CB1000R 2023

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB1000R (2023) · Dùng cho HONDA
CB1000R (2023)

Sơ đồ online:

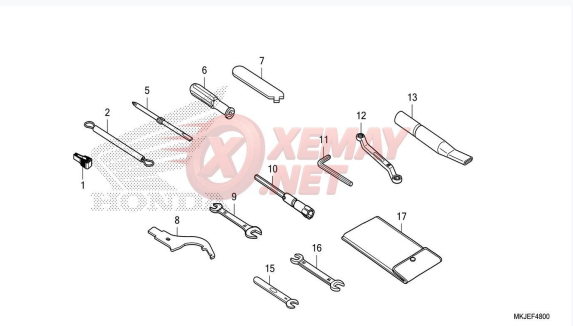
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tools-cb1000r-2023--EPCNND0V0000218> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 14 chi tiết	Có giá tham khảo: 14/14	Tổng giá trị: 1,729,416đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOLS CB1000R
2023



Mã EPC	EPCNND0V0000218
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB1000R
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB1000R (2023)
Số phụ tùng	14 chi tiết
Tổng giá trị	1,729,416đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (14 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOLS CB1000R 2023**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cầu chì cấm 38235-TA0-A01 HONDA CB 500, VISION 110	38235TA0A01	1	70,941đ
2	Dây treo mũ bảo hiểm 77236-KEA-000 HONDA CB 1000, FUTURE 125	77236KEA000	1	47,854đ
5	Thân tước nơ vít 2 đầu 89102-538-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	89102538000	1	27,133đ
6	Cán tước nơ vít 89103-538-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	89103538000	1	28,941đ
7	Điều chỉnh 89103-MGP-D00 HONDA CB 1000	89103MGPD00	1	169,185đ
8	Chốt cờ lê 89201-MR8-000 HONDA CB 1000	89201MR8000	1	200,485đ
9	Cờ lê 12x14 89216-KB7-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 1000	89216KB7000	1	39,741đ
10	Tuýp mở bugi 16.5 89216-MAT-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	89216MAT000	1	310,714đ
11	Cờ lê 89221-371-000 HONDA GL1800	89221371000	1	139,904đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
12	Cờ lê 10x12 89227-461-000 HONDA GL1800	89227461000	1	309,085đ
13	Cờ lê vành sau 89256-MT4-000 HONDA CB 1000	89256MT4000	1	200,093đ
15	Cờ lê 8mm 99001-08000 HONDA WINNER	9900108000	1	60,192đ
16	Cờ lê 10x14 99001-10140 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900110140	1	55,195đ
17	Túi đựng dụng cụ 99008-02000 HONDA CB1000R	9900802000	1	69,953đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB1000R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tools-cb1000r-2023--EPCNND0V0000218> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOLS CB1000R 2023 (EPCNND0V0000218). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tools-cb1000r-2023--EPCNND0V0000218>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOLS CB1000R 2023 (EPCNND0V0000218)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tools-cb1000r-2023--EPCNND0V0000218>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-48 TOOLS CB1000R 2023 (EPCNND0V0000218)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-tools-cb1000r-2023--EPCNND0V0000218>.

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.